TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/ 2024/ HS - ST
Ngày 18 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Chiến và ông Lê Thanh Thu.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/ 2024/TLST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/ QĐXXST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn B, sinh năm 1990; nơi sinh tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T: Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án:

Bản án số 34/2021/HSST ngày 17/8/2021 Toàn án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 6 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/2021.

Bản án số 07/2022/HSST ngày 16/3/2022 Toàn án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bản án này xác định B phạm tội thuộc trường hợp*"Tái phạm"*. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2023.

- Tiền sự: Ngày 21/12/2023, Công an xã Kim Hải, huyện Kim Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0802351, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Phạm Văn B chưa chấp hành.

- Về nhân thân:

+ Ngày 20/03/2017, Công an thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 22/3/2017.

+ Ngày 05/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 17/12/2017.

+ Ngày 10/02/2021, Công an phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 18/02/2021.

+ Ngày 23/02/2021, Ủy ban nhân dân xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư ra Quyết định số 15 giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng theo Nghị định 111. Đến ngày 26/3/2021 UBND xã Ninh Vân có quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

+ Ngày 18/06/2021, Công an huyện Yên Mô ra Quyết định xử phạt hành chính số 01, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 24/06/2021, Công an huyện Gia Viễn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 06/07/2021, Công an xã Cồn Thoi, huyện Kim Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 18/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn B: Ông Nguyễn Quốc Vương - Luật sư, thuộc Công ty Luật TNHH một thành viên KS Việt Nam; địa chỉ: Số 56, ngõ 60, đường Lê Thái Tổ, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

Bị hại: Anh Đỗ Văn H; sinh năm 1990; trú tại: Xóm 9 NC, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

Người có quyền lợi ngĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Đỗ Tiến S; anh Trương Văn Q; cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2009. Người đại diện hợp pháp của cháu Nam là anh Phạm Văn V, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, bản án đã áp dụng tình tiết tái phạm chưa được xóa án tích. Khoảng 08h30 ngày 18/01/2024, Phạm Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, không gắn biển kiểm soát từ nhà đến khu vực xã K, huyện Y mục đích tìm nhà dân sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Đỗ Văn H, sinh năm 1990, ở xóm 9, NC, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, B phát hiện cửa chính nhà anh H không khóa, xung quanh không có người trông coi, B dựng xe mô tô ở ngoài đường rồi đi bộ vào trong nhà. Khi vào phòng khách thấy không có tài sản gì, B tiếp tục đi vào gian phòng ngủ thì thấy anh Đỗ Văn H đang nằm ngủ, trên đệm có để 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S màu xanh đang cắm sạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu đen gần chỗ anh H nằm. Thấy anh H đang ngủ, xung quanh không có người, B đi đến rút sạc điện thoại và cầm 02 chiếc điện thoại trên tay đi ra

phía phòng khách. Lúc này, anh H tỉnh dậy không thấy điện thoại đâu, đồng thời phát hiện B đang đứng ở trong phòng, nghi ngờ B lấy điện thoại nên anh H hỏi "Điện thoại của tao đâu" thì B nói "Cho hỏi thăm nhà Đại Lưu sau đó bỏ 02 chiếc điện thoại vừa lấy xuống dưới đệm nằm ngủ của anh H đồng thời thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản. Anh H yêu cầu B đưa xe mô tô của B cùng 02 chiếc điện thoại trên đến Cơ quan Công an trình báo. Cơ quan CSĐT đã thu giữ 01 xe mô tô và 02 chiếc điện thoại để phục vụ điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, bộ nhớ 32GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 18/01/2024 là 1.400.000 đồng và giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, bộ nhớ 32GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 18/01/2024 là 833.300 đồng. Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại di động mà Phạm Văn B trộm cắp là 2.233.300 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu số 157/QĐ-ĐTTH trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với bị can Phạm Văn B. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 71/KLGĐ ngày 11/4/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Phạm Văn B có Hội chứng nghiện chất gây ảo giác/Động kinh toàn thể cơn lớn có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2/G40.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi".

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, không gắn biển kiểm soát Bình sử dụng vào ngày 18/01/2024, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của anh Phạm Văn V, sinh năm 1988 trú tại thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình là anh trai B. Ngày 18/01/2024, anh V để xe mô tô này ở nhà, B đến nhà chơi và mượn cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 23/03/2009 là con anh V chiếc xe này để đi lại. Việc B sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản anh V và cháu N không biết nên không vi phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại cho anh V là có căn cứ, đúng quy định.

02 chếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, bộ nhớ 32GB và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, bộ nhớ 32GB là tài sản của anh Đỗ Văn H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại cho anh H là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Ngoài 02 chiếc điện thoại bị trộm cắp đã nhận lại, anh Đỗ Văn H không bị thiệt hại nào khác nên không có yêu cầu đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, Phạm Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn B, ra trước Tòa án

nhân dân huyện Y để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B với mức án từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 18/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và người liên quan đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo B vì là người có khuyết tật theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm về tội danh và tình tiết giảm nhẹ của Kiểm sát viên đưa ra, nhận thấy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, song bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được mức hình phạt nhẹ nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị, để nhằm giáo dục, cải tại bị cáo trở thành công dân tốt, cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người liên quan song lời khai có trong hồ sơ đã xác định việc bị mất tài sản, cũng như việc bị cáo mượn xe mô tô như bị cáo khai nhận là đúng, tài sản đã được trả lại nên đều không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và

vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 18/01/2024, tại nhà của anh Đỗ Văn H, ở xóm 9, NC, xã K, B đi xe mô tô qua thì phát hiện cửa chính nhà anh H không khóa, thấy không có người, B dựng xe ngoài đường và đi bộ vào trong nhà, đi vào phòng khách thấy không thấy tài sản gì, B đi tiếp vào trong phòng ngủ thấy anh H đang nằm ngủ, trên đệm có 02 chiếc điện thoại di động ở gần chỗ anh H nằm. B đi đến rút sạc điện thoại và cầm 02 chiếc điện thoại trên tay đi ra phía phòng khách, thì anh H tỉnh dậy không thấy điện thoại đâu, đồng thời phát hiện B đang đứng ở trong phòng, nghi ngờ B lấy điện thoại nên anh H hỏi "Điện thoại của tao đâu" thì B nói "Cho hỏi thăm nhà Đại Lưu", sau đó bỏ 02 chiếc điện thoại vừa lấy xuống dưới đệm nằm ngủ của anh H, rồi thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản, anh H đưa B đến Công an trình báo. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô và 02 chiếc điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, bộ nhớ 32GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 18/01/2024 là 1.400.000 đồng và giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, bộ nhớ 32GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 18/01/2024 là 833.300 đồng. Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại di động mà Phạm Văn B trộm cắp là 2.233.300 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu số 157/QĐ-ĐTTH trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với bị can Phạm Văn B. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 71/KLGĐ ngày 11/4/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Phạm Văn B có Hội chứng nghiện chất gây ảo giác/Động kinh toàn thể cơn lớn có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2/G40.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi".

Nội dung Điều 173 tội trộm cắp tài sản của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Văn B đã lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 2.233.300 đồng của anh H, trong khi bản thân đang có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản và thuộc trường hợp "Tái phạm" chưa được xóa, nay lại tiếp tục thực hiện hành

vi trộm cắp và bị truy tố nên thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" đây là tình tiết định khung hình phạt. Bị cáo là người đã trưởng thành, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi do đó bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự, nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Y. Bị cáo B là người đã trưởng thành có đủ năng lực, nhận thức và chỉ hạn chế điều khiển hành vi. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng đế giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân sấu, đang có 02 tiền án và 01 tiền sự chưa được xóa, nay lại phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân chưa có gia đình và không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, không gắn biển kiểm soát Bình sử dụng vào ngày 18/01/2024, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của anh Phạm Văn V là anh trai B. Ngày 18/01/2024, anh V để xe mô tô ở nhà, B đến nhà chơi và mượn cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 23/03/2009 là con anh V chiếc xe này để đi lại. Việc B sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản anh V và cháu N không biết nên không vi phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại xe mô tô cho anh V là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, bộ nhớ 32GB và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, bộ nhớ 32GB là tài sản của anh Hồng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại cho anh H là chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và người liên quan đã nhận lại xe mô tô, nay đều không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo B phạm tội, bị kết án, song bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, thuộc trường hợp người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 27 (hai bẩy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 18/01/2024.

2. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn B.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; Người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hai, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; bị hại, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung.